

Số: 421/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố H, ngày 29 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 450/2023/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Lê Quỳnh N, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ 13, Khu vực 5, phường An Đông, thành phố H, tỉnh TT H.

Bị đơn: Anh Trần Hữu Đình L, sinh năm 1982

Địa chỉ: 59/4B Lý Nam Đế, phường Hương Long, thành phố H, tỉnh TT H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 110 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Lê Quỳnh N và anh Trần Hữu Đình L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể N sau:

2.1. Về tình cảm: Chị Dương Lê Quỳnh N và anh Trần Hữu Đình L thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Chị N và anh L xác nhận vợ chồng có 03 con chung là Trần Hữu Hải Đăng, sinh ngày 07/9/2009, Trần Dương Tịnh Nhiên, sinh ngày 04/3/2012 và Trần Hữu Đức Phát, sinh ngày 29/3/2020. Hiện nay các con chung đang ở với chị N. Nay ly hôn, theo nguyện vọng của cháu Hải Đăng, cháu Tịnh Nhiên và theo thỏa thuận hai bên là giao cả 03 con chung gồm Trần Hữu Hải Đăng, sinh ngày 07/9/2009, Trần Dương Tịnh Nhiên, sinh ngày 04/3/2012 và Trần Hữu Đức Phát, sinh ngày 29/3/2020 cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến cháu Trần Hữu Hải Đăng, Trần Dương Tịnh Nhiên và Trần Hữu Đức Phát trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh L tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng đối với cháu Trần Hữu Hải Đăng, Trần Dương Tịnh Nhiên và Trần Hữu Đức Phát là 9.000.000 đồng/tháng/ 03

cháu tức 3.000.000 đồng/tháng/cháu kể từ tháng 07/2023 cho đến khi các cháu Trần Hữu Hải Đăng, Trần Dương Tịnh Nhiên và Trần Hữu Đức Phát đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.3. Về tài sản chung: Chị Dương Lê Quỳnh N và anh Trần Hữu Đình L xác nhận vợ chồng tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Dương Lê Quỳnh N và anh Trần Hữu Đình L xác nhận vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.5. Về án phí:

- Về án phí cấp dưỡng: Anh Trần Hữu Đình L phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng định kỳ.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Dương Lê Quỳnh N và anh Trần Hữu Đình L mỗi bên phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Nay chị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình của cả 02 người là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng anh L phải chịu. Chị N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo Biên L thu số 0006052 ngày 02/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H nên nay khấu trừ, khỏi phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố H;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H;
- Ủy ban nhân dân phường Kim Long, thành phố H, tỉnh TT H (số đăng ký kết hôn số 115, ngày 23/11/2008);
- Tổ Hành chính – Tư pháp;

- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ TÚ LOAN